

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình
Đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020; Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 17/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án: Đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 4982/TTr-SGTVT ngày 11/10/2021 về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh; kèm theo Báo cáo kết quả thẩm định số 4984/SGTVT-TĐKHKT ngày 11/10/2021; Tờ trình số 183/TTr-BQLDA ngày 21/9/2021 của Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Lang Chánh và hồ sơ báo cáo kinh tế - kỹ thuật xây dựng công trình.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật công trình Đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh với nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh.

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Lang Chánh.

4. Mục tiêu đầu tư: Đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân và phục vụ sản xuất, lưu thông hàng hóa của xã Trí Nang, huyện Lang Chánh góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội và từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông, tạo điểm nhấn về xây dựng điểm điển hình về giảm nghèo của huyện.

5. Quy mô đầu tư và tiêu chuẩn kỹ thuật: Đầu tư xây dựng 596m đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh đạt tiêu chuẩn đường GTNT cấp C theo tiêu chuẩn TCVN 10380-2014.

6. Giải pháp thiết kế:

a) Bình đồ tuyến: Hướng tuyến cơ bản bám theo tim đường cũ, cải dịch cục bộ một số vị trí để đảm bảo tiêu chuẩn cấp đường và cải thiện tầm nhìn; tổng chiều dài $L=596m$, gồm có:

- Tuyến số 1: Chiều dài $L = 137m$; điểm đầu Km0+00 tại nhà ông Lê Văn Biên giao với đường BTXM nội thôn; điểm cuối Km0+137 tại nhà ông Hà Văn Lãng giao với đường BTXM nội thôn.

- Tuyến số 2: Chiều dài $L=459m$; điểm đầu Km0+00 tại nhà ông Hà Quang Vinh giao với đường BTXM nội thôn; điểm cuối Km0+459 tại ngã ba giao với tuyến đường lâm nghiệp đi lên đồi.

Tổng số có 12 đỉnh đường cong nằm, bán kính cong nhỏ nhất $R_{\min}=20m$.

b) Cắt dọc: Cao độ đường đò được thiết kế trên cơ sở cao độ đường cũ; đào đắp cục bộ một số vị trí để cải thiện dốc dọc và đảm bảo độ êm thuận xe chạy, dốc dọc lớn nhất $I_{\max}=6\%$.

c) Mặt cắt ngang:

- Chiều rộng nền đường $B_n=4,0m$.

- Chiều rộng mặt đường $B_m=3,0m$.

- Chiều rộng lề đất $B_{l\grave{e}} = 2 \times 0,5 = 1,0m$.

- Độ dốc ngang: mặt đường $i_{\text{mặt}} = 2\%$; lề đường $i_{l\grave{e}} = 4\%$.

d) Mặt đường: Bề mặt bê tông xi măng M250 dày 16cm trên lớp nilon chống mất nước, lớp móng bằng đá dăm tiêu chuẩn dày 12cm.

e) Nền đường:

- Nền đắp: Bề mặt đất đào tận dụng, đầm chặt $K \geq 0,95$; độ dốc mái ta luy nền đắp 1/1,5; gia cố mái taluy bên phải tuyến đoạn từ Km0+100 - Km0+111

(L=11m) đi qua ao bằng BTXM M200 dày 15cm trên lớp VXM M100 dày 3cm, chân khay bằng BTXM M200 trên lớp đá dăm đệm dày 10cm.

- Nền đào: Độ dốc mái ta luy nền đào 1/1.

g) Công trình thoát nước:

- Thoát nước mặt: Bằng chảy toả và rãnh dọc; rãnh đất hình thang tiết diện (0,4+1,0)x0,3m.

- Thoát nước ngang: Xây dựng mới 04 cống tròn có khẩu độ thoát nước D=0,5m; kết cấu móng cống, sân cống, tường cánh, tường đầu bằng BTXM M150 trên lớp đá dăm đệm dày 10cm; ống cống bằng BTCT M200.

7. Nhà thầu khảo sát, lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình: Công ty TNHH tư vấn đầu tư Tâm Hòa Phát.

8. Địa điểm xây dựng: Xã Trí Nang, huyện Lang Chánh.

9. Nhóm dự án, loại, cấp công trình: Nhóm C, công trình giao thông đường bộ, cấp IV.

10. Số bước thiết kế: 01 bước (Báo cáo kinh tế - kỹ thuật).

11. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: Theo báo cáo kết quả thẩm định số 4984/SGTVT-TĐKHKT ngày 11/10/2021 của Sở Giao thông vận tải.

12. Tổng mức đầu tư duyệt: 1.189.000.000 đồng (Một tỷ, một trăm tám mươi chín triệu đồng), Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	976.123.000	đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	26.054.000	đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	131.289.000	đồng.
- Chi phí khác:	6.611.000	đồng.
- Dự phòng:	48.923.000	đồng.

(chi tiết có phụ biểu kèm theo)

13. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2021-2022.

14. Nguồn vốn: Sự nghiệp kinh tế trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2021.

15. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Phương án tái định cư, giải phóng mặt bằng: Thực hiện theo các quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 2. Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Lang Chánh căn cứ Quyết định này triển khai thực hiện theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Lang Chánh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng huyện Lang Chánh; Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, CN (V).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Xuân Liêm

PHỤ BIỂU: TỔNG MỨC ĐẦU TƯ XÂY DỰNG

Công trình: Đường giao thông nội bản Hắc, xã Trí Nang, huyện Lang Chánh

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị: đồng

STT	HẠNG MỤC	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
I	CHI PHÍ XÂY DỰNG	Dự toán chi tiết	887.384.478	88.738.448	976.123.000
1	Nền, mặt đường tuyến 1		293.839.227	29.383.923	323.223.000
2	Nền, mặt đường tuyến 2		593.545.251	59.354.525	652.900.000
II	CHI PHÍ QUẢN LÝ DỰ ÁN	2,936% x 887.384.478	26.053.608		26.054.000
III	CHI PHÍ TƯ VẤN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG		119.536.002	11.753.600	131.289.000
1	Chi phí khảo sát	Theo QĐ số 01/QĐ-BQLDA ngày 27/8/2021 của Ban QLDA ĐTXD huyện Lang Chánh	33.122.727	3.312.273	36.435.000
2	Chi phí lập báo cáo KTKT		52.920.000	5.292.000	58.212.000
3	Chi phí lập HSYC, đánh giá HSDX thi công xây lắp	0,346% x 887.384.478	3.070.350	307.035	3.377.000
4	Phí thẩm định HSYC và kết quả lựa chọn nhà thầu	Mức tối thiểu theo Nghị định 63/2014/NĐ-CP	2.000.000		2.000.000
5	Chi phí giám sát thi công xây dựng	3,203% x 887.384.478	28.422.925	2.842.292	31.265.000
IV	CHI PHÍ KHÁC		6.611.394		6.611.000
1	Phí thẩm định phê duyệt báo cáo KTKT	0,019% x 0,5x 1.189.000.000	112.955		113.000
2	Chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán	0,570% x 1.140.077.000	6.498.439		6.498.000
V	CHI PHÍ DỰ PHÒNG	4,3% x I + II + III + IV	48.923.000		48.923.000
	TỔNG CỘNG	I + II + III + IV + V	1.088.508.483	100.492.048	1.189.000.000